TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 171/2023/HS - ST Ngày 26 - 7 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lò Thị Vinh
Bà Lò Thị Cải

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thuý Dần - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đức L. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1998
Tại: Điện Biên
Nơi cư trú: Thôn 7, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên
Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Lâm và con bà: Vũ Thị Hoan: Vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính; Chưa bị kết án: Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 12/4/2023 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/4/2023, Trần Đức L đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Pá Nậm, bản Pá Nậm, xã Pom Lót, huyện Điện Biên gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc thái khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 03 gói Methamphetamine với giá 1.500.000 đồng. Hồi 12 giờ 55 phút cùng ngày, khi Lương đang đi trên đường thuộc thôn 7, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy Công an huyện Điện Biên phối hợp với tổ 05- Kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần đằng sau bên trái Lương đang mặc 03 gói được gói bằng băng dính màu đen, bên trong là lớp nilon màu hồng có chứa các viên nén Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 12/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản Kết luận giám định số 645/KL - KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Trần Đức L là 4,85 gam. Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trần Đức L gửi giám định là chất ma tuý: Loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSĐB ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Trần Đức L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức L từ 04 năm 05 tháng đến 04 năm 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 3,8 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 12 giờ 55 phút ngày 12/4/2023, tại thôn 7, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy Công an huyện Điện Biên phối hợp với tổ 05 - Kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi

quần đằng sau bên trái bị cáo Trần Đức L đang mặc 03 gói được gói bằng băng dính màu đen, bên trong là lớp nilon màu hồng có chứa các viên nén màu hồng nghi Methamphetamine. Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo Lương là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 4,85 gam. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông (bị cáo không biết tên và địa chỉ) mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mục đích của bị cáo tàng trữ 4,85 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát để nghị áp dụng mức hình phạt tù từ 04 năm 05 tháng đến 04 năm 10 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Bản thân đi làm thuê, thu nhập không ổn định nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 4,85 gam Methamphetamine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 3,8 gam sau khi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức L 04 (Bốn) năm 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 12/4/2023).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu huỷ 4,85 gam Methamphetamine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 3,8 gam sau khi giám định)

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 05/7/2023.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/7/2023).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp; - T.H.A HS; Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương